



LUYỆN TẬP CHUNG

1 Trong các số

	7435	4568	66 811	2050	2229	35 766
a) Số chia hết cho 2						
b) Số chia hết cho 3						
c) Số chia hết cho 5						
d) Số chia hết cho 9						

2 Trong các số

	57 234	64 620	5270	77 285
a) Số chia hết cho cả 2 và 5				
b) Số chia hết cho cả 3 và 2				
c) Số chia hết cho cả 2 ; 3 ; 5 và 9				

3 Tìm chữ số thích hợp để viết vào ô trống sao cho :

a) 5 8 chia hết cho 3 ;

b) 6 3 chia hết cho 9 ;

c) 24 chia hết cho cả 3 và 5 ;

d) 35 chia hết cho cả 2 và 3.

4 Tính giá trị của mỗi biểu thức sau rồi xét xem giá trị đó chia hết cho những số nào trong các số 2 ; 5 :

a) $2253 + 4315 - 173 = \boxed{} = \boxed{}$

b) $6438 - 2325 \times 2 = \boxed{} = \boxed{}$

c) $480 - 120 : 4 = \boxed{} = \boxed{}$

d) $63 + 24 \times 3 = \boxed{} = \boxed{}$

5 Một lớp học có ít hơn 35 học sinh và nhiều hơn 20 học sinh. Nếu học sinh trong lớp xếp đều thành 3 hàng hoặc thành 5 hàng thì không thừa, không thiếu bạn nào. Tìm số học sinh của lớp học đó.

lớp học có học sinh